

GIÁ BÁN

ĐƠN-THÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm, 2.000	0.00
Bán tháng, 1.00	2.00
Bán tuần, 0.50	2.00

Mỗi báo phải trả tiền trước.
Theo và mua báo gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-TRẦN, 41 đường Quảng cáo
việc riêng của thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

HOTHE - THUC - KHANH

LA VOIX DU PEUPLE

Đường Đông-Ba, Phố

Ngày xuất bản số 10203

Ta tự giúp cho ta,
nhiên hầu trời sẽ
giúp cho ta.
(Aide-toi, le ciel
t'aidera)

MỘT CÁI NGỘ-ĐIỂM TRONG TU-TU'ỜNG GIỚI

(Tiếp theo)

Cái ngộ-diểm nói trên kia, trong tư-tưởng giới nước ta ngay nay hiện phổ-thông lắm, cũng vì vậy nên ta thấy cái phản ánh xấu trong khắp xã-hội một cách rất nguy-thiệt. Từ những việc nông, thương, công-nghề, những việc xã-hội quốc-gia, ai cũng nhìn thấy cái trạng thái nguy-đốn hiện thời, mà ai cũng tự chối mình là không làm gì được.

Nghề nông thì cách giống, giọt cây cấy, hai nghìn năm trước thế nào thì ngày nay vẫn vậy, thế mà có nói đến cách chế ngự thiên-tai, để phòng vật-nạn, thì ai cũng đều nhìn vào Chánh-phủ mà tự sự mình không làm được một chút gì. Công-thương thì về tắc, bao nhiêu tài-nguyên trong nước thu vào trong tay chủ Chệt anh Chà, thế mà nói đến việc chấn-hưng công-nghề, khuếch-trương thương-mại, thì ai cũng chỉ rân chờ cho có những nhà đại-tư-bản xuất thế thì mới có thể đương nổi những « sự-nghiệp vĩ-dại » ấy.

Còn về phương-diện xã-hội, quốc-gia, thì ai cũng nhận rằng xã-hội mình là xã-hội bù-liệt, quốc-gia mình là quốc-gia nguy-nan, thế mà biết chỉ biết thôi, chứ hân đến việc cải-tạo xã-hội, vấn-hỏi vận-mạnh quốc-gia thì ai cũng nghĩ sức mình không làm nổi, mà chỉ trông mắt trông hoài cho một vị anh-hùng hảo-khuyết nào trên trời rơi xuống. Nếu nước mà sản xuất được những vị thiên-tài như Hoa-thịnh-đốn, hay Tôn-văn và Lê-ninh, thì quốc-gia không đợi ai lưu-lâm vấn-cứu mà cũng được vững-vàng, xã-hội không đợi ai chú-ý canh-tân mà tự-nhiên cũng phải cải-tạo. Ngày nay anh-hùng chưa xuất-hiện thì dù những kẻ trăn-phạm có quay-quất hết sức đến chừng nào thì kết cục cũng chỉ là công-việc đánh máy chém nước thôi. Trời đã định cho ta làm sao ta nên theo vậy.

« Bất-phong-trần-phái-phong-trần, thì thanh-cao mới có phần thanh-cao », dù ta có nỗ-lực đến đâu thì cũng không thể nào làm trái mệnh-trời được. Vậy chúng ta phải yên-phận mà chờ, khi nào thời-vận đến rồi, đã có anh-hùng xuất thế, thì không đợi gì đến ta mà cơ-cue sẽ phải xoay-chuyển.

Cái ngộ-diểm ấy hiện ở nước ta thịnh hành lắm, nó làm cho người ta không có một chút gì là khi-tự-cường-tự-động; người mà đã tin cái ngộ-diểm ấy thì đã bị tàn-tệ khôn

VĂN-VĂN

Hải văn quan

Ngân xưa ai đắp lại ai đâu
Mặt mặt thành dang một mặt ai
Thư dật dật kia khen mới lạ
Và trời đã no có công lao.

Song đồn mặt biển lòng thêm rộng
Kho: phủ đê non đình lại cao.
Đề nhất hung quan bia tác đo.
Ngân thu qua lại khách trông vào

X. T. T.

Đi thuyền đêm sông Hương

Một chiếc thuyền con chạy về
Sông núi chạy tủa ba lớp sóng.
Trắng sao chờ nặng mây khoảng
trời

Giờ nhè buồn thối nam liền bắc.
Nước đầy mình lên ngược lại xuôi
Trong lúc buồn tanh núi đảo đi.
(Tn tay chèo chống bấy nhiêu người)

S. N.

Cảm tác

Danh lợi bản ba khéo khéo nhòm.
Đầy ta, ta cút, cứ nghiêng ngàng.
Vào luôn ra cái đánh thầy kẻ
Xây thế mai làm một thời tham!

Chen rựa bản có xem vũ trụ,
Đầu đen máu đỏ với giang san.
Hỡi người trí thức ai đâu là!

Danh lợi bản ba khéo khéo nhòm!

D. An - Anh

THẾ GIỚI-THỜI-DAM

TÌNH HÌNH KINH TẾ SAU CUỘC ĐẠI CHIẾN

(Tiếp theo)

Sự cạnh tranh quốc-tế mà phát sinh là vì quốc-tế công pháp không có hiệu lực. Sau chiến tranh, từ 1918-1919 nước Mỹ là lý-xưởng đề-xướng lập hội Quốc-tế liên-minh để mong văn-hội quốc-tế công-pháp được mưu-cước hóa bình. Có nhiều nước khác cũng tán thành, nhưng lúc Quốc-tế liên-minh thành lập thì lại một số ít mấy cường quốc chiếm lấy để quyền, làm một thứ lợi khí ngoại giao cho họ. Nước Đức, nước Mỹ cũng nước Nga không gia-nhập Quốc-tế liên-minh. Đến năm 1926 thì Đức mới gia-nhập. Nhưng cái tình hình Quốc-tế liên-minh chẳng qua cũng mao-hợp liên-tỷ, chứ kỳ thực thì quốc-tế liên-dung cũng vẫn không có bản.

Trước chiến tranh, những khổ-khóan và khổ-phận nước Nga đến 1 phần 3 là thuộc về tay người ngoại-quốc. Từ 1900 đến 1913, tình số quân-binh thì mỗi năm nước Nga cung cấp cho thì trường thế-giới đến 27,8 phần trăm về tương-thực, 23 phần trăm về gỗ cây, v. v. Đứng thời hàng hóa An-ni, bán ở Nga tình nhiều hơn hàng hóa bán ở Phi-Châu. Xem thế thì Tây Âu và Đông Âu kinh-tế liên-thực với nhau rất kiên-mật. Nhưng sau khi chiến-tranh, nước Nhật, nước Anh, nước Tiệp-khắc, nước Ba-lan dùng vũ-lực để can thiệp nước Nga và giúp cho Bạch-đảng, biến giới nước Nga không khi nào không nhiều loạn, lại thêm ôn-lệ và hạn-hoang; thành-viên thiên-tai, vùn nhún hạ làm cho nông-sản nước Nga đối với thì trường thế-giới, vì t.ế mà kinh-tế nước Nga bị d.ị kinh-nhiệm. Liệt-cường bên phải thảo-luận đến phương-pháp khôi-phục kinh-tế quan-hệ với Nga, năm 1927 có hơn 40 nước cử đại-biểu đi họp Quốc-tế kinh-tế hội-nghị ở Nhật nội-ngõa

(Geneve) cũng một phần vì lý-ý.

Còn nước Đức, sau cuộc Hòa-nghị Ba-ri, theo điều ước Vét-xây thì phải cắt đất cho Pháp và Ba-lan, phải nhượng thuộc địa cho liệt-cường, phải nộp binh-như-khi-giờ cho liệt-cường phải hạn-chế binh-lư, lại còn phải chịu bồi-khoản rất nhiều. Cử-thống-kế của ông Keynes, nhà kinh-tế học nước Anh thì bồi-khoản của Đức là đến 7.120 tỷ-mark. Bồi-khoản qua-năng như vậy, phòng-nước Đức không chịu trả, hoặc không trả nổi thì thế nào? Thử-công-là một lý-thuyết cho sự-xoái-phục kinh-tế vậy.

Sau chiến-tranh, năm 1919, nước Đức đã đến cực-diểm truy-lạc, nhưng bọn tư-bản giai-cấp có thể lực như bọn Huy-gô Xi-lin (Hugo Stinnes) vẫn còn muốn thí-nghiệm lại cái chánh-sách kinh-tế cũ, bên xin-công-tư-bản Mỹ viện-trợ cho, nhân thế mà chính-đốn được giá-tiền, tài-hưng được công-thương, khiến khôi-phục được tình-hình kinh-tế. Nhưng sau lại sự-ngoan-hàng và thiếu-lò trong nước sẽ vào tay Mỹ chiếm-hết, họ ben thì hành-phương-lược thần-Anh thần Pháp-Hiến nay bốn nước Anh, Pháp, Mỹ, Đức, cứ trên kinh-tế thì đã thành một phiến-với-nhau.

Nhờ cuộc liên-biệt ấy mà ngày nay, sản-nghiệp thế-giới, xem về phân-lượng (quantité) thì đã ổn-định. Nhưng xét về chất-lượng (qualité) thì vì tất-đần đã ổn-định được, ta thấy kinh-tế thế-giới, thì rõ.

Làm sao mà biết về phân-lượng thì sản-nghiệp có về ổn-định? Mọi-là vì phân-lượng sinh-sản trên thế-giới đã gần-khỏi-phục được số-mức trước khi chiến-tranh; hai là tổng-ngách-thương-hóa trên thế-giới cũng đã gần-khỏi-phục được số-mức trước khi chiến-tranh; ba là cái phần-lớn trong quan-hệ kim-dụng của thế-giới đã khôi-phục được trạng-huống trước khi chiến-tranh.

Muốn trắc-nghiệm sinh-sản lượng là nhiều hay ít thì nên trắc-nghiệm phân-lượng công-cứ để sinh-sản như than, sắt, đồng. Ta thử xem sản-lượng của ba thứ-ly trong cả thế-giới thế-nào: (lấy sản-lượng năm 1913 làm số 100)

Năm	1919	1920	1921	1922	1923	1924	1925
Than	86.3	97.6	80.5	88.3	96.9	97.6	97.6
Sắt	70.0	81.5	11.7	74.6	89.8	87.2	91.7
Đồng	81.1	99.2	69.6	90.5	105.5	105.0	111.4

Về tổng-ngách-thương-hóa thì tỷ-lệ thống-kế của 34 nước mà xem thì thấy: năm 1913 mỗi tháng số-quân-binh là 11.566 triệu-mắc, năm 1921, mỗi tháng là 10.512 triệu-mắc, năm 1925, mỗi tháng số-quân-binh là 11.259 triệu-mắc.

Về quan-hệ kim-dụng trên thế-giới thì cứ lấy giá-mức tiền tệ ngoại-quốc ở thì trường Nữu-uớc làm chuẩn-thị thấy: (lấy tiền-vàng làm số 100)

Năm	Đức, An, Pháp, Bỉ, Ba-lan	1926 (Tinh 7 tháng)
1919	99.96	99.97
1920	42.72	12.59
1921	32.64	

Tuy ở các nước Pháp, Bỉ, Ba-lan, giá-tiền có hạ-nhiều, nhưng ở Anh, Đức, Hy-lạp, Lô-ma-ni, Nam-ly thì đều được ổn-định. Còn ở Na-uy, Đan-mạch, Nhật-bản, Tây-ban-nha thì giá-tiền lại có tăng-lên.

Sao lại nói rằng xem tình-chất thì sản-nghiệp dần-dần xu-về tình-thế không-hoảng? Một là số sinh-sản thế-giới trường-lạc mau-chóng không có gì làm-chuyển-tắc, như năm 1919 thì lạc, năm 1920 thì trường, năm 1921 thì lạc, năm 1922 thì trường, năm 1923 thì trường, năm 1924 thì lạc, năm 1925 thì trường, năm 1926 thì lạc.

Trước khi chiến-tranh thì số sinh-sản

CHUYÊN VUI Không khóc cũng không cười

— Anh ơi! đời này nên khóc hay nên cười?

— Là khóc cả cười cả gì công-nên cả.

— Thế mà tôi cứ khóc, khóc mà không được khóc thì tôi càng cứ khóc!

— Khóc như vậy bất-lợi-lắm, tôi chẳng khóc.

— Vậy thì anh chỉ cười thôi à?

— Thế mà tôi lại càng cứ muốn cười. Cười mà không được cười tôi càng cười da.

— Anh này khóc cũng muốn khóc, cười cũng muốn cười, thái độ anh thế nào tôi không hiểu.

— Sao không hiểu? Khi có việc đáng-khóc thì khóc, khi có việc đáng-cười thì cười chứ sao? Còn anh khóc không giảm-khóc, cười không giảm-cười thì anh làm sao?

— Tôi dở-dở ương-ương anh ạ. Nhưng tôi cũng k'ông giảm-tổ cái-tiếng dở-dở ương-ương ấy, sợ họ cho là điên mà bắt-bỏ ca-ba-nông thì khốn!

— Thế thì làm sao?

— Tôi không-khóc, không-cười, không-rằng, không-nói, chỉ ăn-đứng, ngủ-thôi. Như thế cũng đủ qua ngày tháng.

Dở-ương

CÁI KHỔ CẢNH CỦA SỰ NGHÈO

Trong xã-hội theo chế độ tư-bản này, cái trạng-thái giai-cấp phân-biệt bày ra như một trời một vực, một bên thì giàu hàng-muốn triệu, trên đồng-vàng mùa-hái, một bên thì công-việc, l.ế m.ồ h.ồi, rào nước mắt mà không đủ cung-cấp những cái nhu-yếu cần-nhất như ăn, mặc, ở cho mình và vợ-con, cũng là không-việc mà làm, đánh-phải cùng vợ-con ngồi chờ ông-thần-chết đến giải-phóng cho khỏi vòng-dối-khổ. Ta xem việc sau này thì đủ chứng-nghiệm cái trạng-thái xã-hội ngày nay:

Ngày 18 octobre, một người thợ mỏ xứ Galles, 42 tuổi, có vợ và 3 đứa con, mà thất-nghiệp đã hai năm nay, viết cho báo Daily News một cái thư trong ấy nói rằng: « Tôi bằng-lòng cho họ tìm cho tôi những bệnh-chứng các bệnh-ung-thư, thương-hàn, cũng là chịu tất cả mọi phương-ngoại-khoa, miễn là họ đừng làm cho tôi mù mà thôi. » Người-ly nói thêm rằng hai vợ-con k'ỏi ma-dối nó hành-bình, nên quyết-định hiến-minh cho viện Bacc-hoc hoặc viện Y-học nào để dùng về việc nghiên-cứu khoa-học.

Từ lúc đó đến nay, không được tin tức gì của người-ly nữa, chẳng biết sống-chết thế nào! Nhưng những kẻ bần-cùng sống-el.ết ai cần gì biết đến!

Ồi! tâm-lòng chan-chứa thương-vợ-thương-con, (trong thư nói-miễn là họ đừng làm cho tôi mù, đó là cái tiếng-ai tình-chan chứa-xuối-rằng thế nào cũng phải để dành cái mắt mà trông thấy vợ-con), trong hai năm đánh-nhau với ma-dối để nuôi-con-ngộ, đến nỗi chỉ còn da-với xương, đến lúc hết đường-cùng-lối, muốn cho vợ-con khỏi chết-dối đánh-phải đem thân-biến cho họ tiếm-đọc và m.ồ x.é, cái khổ-cảnh g.ồm-ghe-ly là cực-diểm rồi.

Dần-ông thì thế, dần-bà mà phải-hăm vào cảnh-ngộ-ly thì sao? Dần-bà thì không đến nỗi đem cho người-ta tiếm-đọc và m.ồ x.é, (thế mà việc này còn có lợi cho khoa-học), nhưng lại phải đem bán-thịt cho những kẻ bị-phu-dũng từ nó d.ầy v.ô, nó cần-rút, nó làm cho ở đ.ể nhục-nh.ã, thì mới kiếm được chút-dinh-mà nuôi-con.

Cái xã-hội mà bắt-dần ông-phải bán-thịt cho nhà-khoa-học, bắt-dần bà-phải bán-thịt cho chốn-thanh-lầu, thì mới tránh khỏi sự-chết-dối cho con-cái được, thực là cái xã-hội vận-ác vậy.

Thương-tâm

Báo nghị một kỳ

Nhân lễ NOEL, bản báo có nghị một kỳ, số báo 142 đến ngày 20 Decembre mới ra, xin đọc-giải-biết cho.

Bản báo khải-vy

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>

Là một nhà bào chế rất cẩn thận xin đồng bào chú ý cho. Có trữ đủ các thứ thuốc của danh y bên tây. **Giá phải ! Gởi mau !**

1990